

Bản án số: 173/2024/HS-ST  
Ngày 09 – 7 – 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn M**, giới tính: N; sinh năm 1967 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: 214A chung cư P, phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 2, nhà trọ không số khu C12, tổ B, ấp E, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị L; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/9/2013, bị UBND huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 6105/QĐ-UBND. Chấp hành xong vào ngày 10/9/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông **Đặng Trung T1**, sinh năm: 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: B đường số G, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày 05/3/2024, Công an xã B, huyện B tiến hành kiểm tra cư trú tại Phòng số 2, nhà trọ không số, khu C, Tổ B, Ấp E, xã B, huyện B do bị cáo Lê Văn M thuê để ở và đang có mặt trong phòng. Qua kiểm tra, bị cáo M tự nguyện lấy trong thùng rác nhà vệ sinh của phòng trọ: 01 hộp kim loại có chữ MENTOS bên trong có chứa 04 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu; 01 hộp kim loại có chữ DOUBLEMINT bên trong có chứa 14 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu ra giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận tất cả là ma túy (hàng đá) của bị cáo M cất giữ để bán lại cho người khác nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo M và thu giữ, niêm phong tang vật lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với bị cáo Lê Văn M dương tính với ma túy Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 3221/KL-KTHS ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

*“Gói 01: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (04 gói nylon thu giữ của M) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5310 gam, loại Methamphetamine.*

*Gói 02: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (14 gói nylon thu giữ của M) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3182 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn M khai nhận: Do cần tiền tiêu xài và có sử dụng ma túy đá nên Bị cáo M bắt đầu hoạt động mua bán ma túy từ cuối năm 2023. Thông qua mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội, bị cáo M biết tại khu vực chân cầu N thuộc Phường A, Quận H có một người đàn ông tên thường gọi “H” (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy nên bị cáo M trực tiếp đến khu vực trên để mua ma túy của “H” đem về phân ra thành các gói nhỏ bán cho khách kiếm lời. Sáng ngày 04/3/2024, do hết ma túy để bán nên bị cáo M đi qua khu vực cầu N tìm và mua ma túy của “H” với số tiền 1.800.000 đồng, “H” đưa cho bị cáo M 01 gói nylon chứa ma túy đá. Mua được ma túy, bị cáo M đem về phòng trọ phân nhỏ ra thành 18 gói nylon để bán cho con nghiện, dự định bán hết số ma túy trên sẽ được số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo M sẽ lời được 1.200.000 đồng. Bị cáo M cất giấu số ma túy trên vào 02 hộp đựng kẹo bằng kim loại rồi cất giấu vào thùng rác trong nhà vệ sinh của phòng trọ. Đến 11 giờ ngày 05/3/2024, lực lượng Công an đến phòng trọ kiểm tra, bị cáo M tự nguyện lấy số ma túy trên ra giao nộp cho Cơ quan Công an. Ngoài ra, bị cáo M khai nhận đã mua ma túy của “H” được khoảng 04 lần, mỗi lần 1.800.000 đồng bán lại cho người khác không rõ lai lịch.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 hộp kim loại có chữ MENTOS bên trong có chứa 04 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5310 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,4364 gam).

- 01 hộp kim loại có chữ DOUBLEMINT bên trong có chứa 14 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3182 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 3,2220 gam).

- 01 kéo cắt bằng kim loại.

- 01 đoạn ống nhựa, một đầu cắt nhọn, 01 đầu hàn kín.

- 03 gói nylon chưa qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen, Emei 1: 354565112229392; Emei 2: 354566112229390 cùng 02 sim có số thuê bao: 0767541273, 0944966397.

Cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 14/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 05 năm đến 06 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo Lê Văn M phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào ngày 05/3/2024, bị cáo Lê Văn M đã thực hiện hành vi

cất giữ tổng cộng 4,8492 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện, bắt quả tang tại phòng số 2, nhà trọ không số khu C12, tổ B, ấp E, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, biết pháp luật cấm hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Đối với việc bị cáo M khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người trước đó nhưng không rõ lai lịch nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M về tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên”.

[7]. Đối với người đàn ông tên “H” đã bán ma túy cho bị cáo M tại khu V thuộc phường A, quận H nhưng không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với số thuê bao điện thoại 0944966397, 0767541273 liên quan trong vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã có văn bản đề nghị Công ty V cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay chưa có kết quả.

[9]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 hộp kim loại có chữ MENTOS bên trong có chứa 04 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5310 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,4364 gam); 01 hộp kim loại có chữ DOUBLEMINT bên trong có chứa 14 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3182 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 3,2220 gam);

01 kéo cắt bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa, một đầu cắt nhọn, 01 đầu hàn kín; 03 gói nylon chưa qua sử dụng. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen, Emei 1: 354565112229392; Emei 2: 354566112229390 cùng 02 sim có số thuê bao: 0767541273, 0944966397. Đây là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2024.

Buộc bị cáo Lê Văn M nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp kim loại có chữ MENTOS bên trong có chứa 04 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5310 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,4364 gam); 01 hộp kim loại có chữ DOUBLEMINT bên trong có chứa 14 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3182 gam, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 3,2220 gam); 01 kéo cắt bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa, một đầu cắt nhọn, 01 đầu hàn kín; 03 gói nylon chưa qua sử dụng.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen, Emei 1: 354565112229392; Emei 2: 354566112229390 cùng 02 sim có số thuê bao: 0767541273, 0944966397.

Các vật chứng này hiện này đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu hs; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tấn Việt**